

SỞ Y TẾ TP HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC THUẬN AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 102/TTYT

Lái Thiêu, ngày 11 tháng 8 năm 2026

V/v rà soát các chi phí KCB BHYT
Quý II năm 2026.

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu

Căn cứ Công văn số 2980/BHXXH-GĐBHYT ngày 31 tháng 07 năm 2026 của Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu về việc rà soát các chi phí KCB BHYT Quý II năm 2026;

Trung tâm Y tế khu vực Thuận An đã tiến hành rà soát theo dữ liệu do Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu thông báo, kết quả đơn vị phản hồi cụ thể như sau:

1. Nội dung cảnh báo: TuongTacThuoc, cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 10 hồ sơ với tổng chi phí 300.146 đồng, trong đó:
- + Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHYT với số hồ sơ: 0 hồ sơ
- + Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHYT với số hồ sơ: 10 hồ sơ với chi phí 300.416 đồng.

2. Nội dung cảnh báo: Căn cứ tờ HDSD, Dược thư, Amlodipin liều dùng tối đa là 10mg/ ngày (TH_TP1), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 01 hồ sơ với tổng chi phí 26.460 đồng, trong đó:
- + Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHYT với số hồ sơ: 0 hồ sơ
- + Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHYT với số hồ sơ: 01 hồ sơ với chi phí 26.460 đồng.

3. Nội dung cảnh báo: Căn cứ vào tờ HDSD, dược thư. Sử dụng liều trong 1 đợt điều trị không quá 1500mg (TH_TP3), cụ thể

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 237 hồ sơ với tổng chi phí 1.617.450 đồng, trong đó:
- + Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHYT với số hồ sơ: 0 hồ sơ
- + Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHYT với số hồ sơ: 237 hồ sơ với chi phí 1.617.450 đồng.

4. Nội dung cảnh báo: Căn cứ tờ HDSD, dược thư, thuốc chống chỉ định trên bệnh nhân hen (TH_TP4), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 04 hồ sơ với tổng chi phí 42.480 đồng, trong đó:
- + Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHYT với số hồ sơ: 0 hồ sơ.
- + Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHYT với số hồ sơ: 04 hồ sơ với chi phí 42.480 đồng.

5. Nội dung cảnh báo: Căn cứ dược thư, tờ HDSD thuốc Etoricoxib chống chỉ định trên bệnh nhân thiếu máu cục bộ (TH_TP6), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 108 hồ sơ với tổng chi phí 4.047.750 đồng, trong đó:
- + Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHYT với số hồ sơ: 01 hồ sơ với chi phí 36.750 đồng.

Lý do: Hồ sơ bệnh án của người bệnh không cho mã ICD chống chỉ định theo quy định

+ Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 107 hồ sơ với chi phí 4.011.000 đồng.

6. Nội dung cảnh báo: Căn cứ cột 8 TT20, Flunaruzin quỹ bảo hiểm y tế thanh toán điều trị dự phòng cơn đau nửa đầu trong trường hợp các biện pháp điều trị khác không có hiệu quả hoặc kém dung nạp (TH_TP7), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 03 hồ sơ với tổng chi phí 43.400 đồng, trong đó:

+ Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 01 hồ sơ với chi phí 5.600 đồng.

Lý do: Sau khi kiểm tra hồ sơ bệnh án, trên toa thuốc chỉ định có mã ICD chẩn đoán phù hợp theo quy định.

+ Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 02 hồ sơ với chi phí 37.800 đồng.

7. Nội dung cảnh báo: Căn cứ tờ HDSD thuốc Moxifloxacin đường tiêm truyền chống chỉ định trên trẻ em (TH_TP15), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 01 hồ sơ với tổng chi phí 219.000 đồng, trong đó:

+ Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 0 hồ sơ

+ Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 01 hồ sơ với chi phí 219.000 đồng.

8. Nội dung cảnh báo: “Căn cứ tờ HDSD, thuốc Silymarin giúp hỗ trợ điều trị bệnh viêm gan mạn tính, xơ gan và tổn thương gan do nhiễm độc (TH_TP20), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 50 hồ sơ với tổng chi phí 3.870.500 đồng, trong đó:

+ Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 34 hồ sơ với chi phí 2.546.020 đồng.

Lý do: Sau khi kiểm tra hồ sơ bệnh án, trên toa thuốc chỉ định cho người bệnh có mã ICD phù hợp theo hướng dẫn sử dụng thuốc và hồ sơ trùng với nội dung cảnh báo mã TH65

+ Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 16 hồ sơ với chi phí 1.324.480 đồng.

9. Nội dung cảnh báo: Căn cứ tờ HDSD thuốc, thuốc chống chỉ định trên người bệnh đái tháo đường (TH_TP22), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 01 hồ sơ với tổng chi phí 71.274 đồng, trong đó:

+ Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 0 hồ sơ.

+ Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 01 hồ sơ với chi phí 71.274 đồng.

10. Nội dung cảnh báo: Căn cứ tờ HDSD, Dược thư, Meloxicam liều dùng tối đa là 15mg/ ngày (TH_TP25), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 28 hồ sơ với tổng chi phí 115.836 đồng, trong đó:

+ Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 14 hồ sơ với chi phí 105.119 đồng.

Lý do: Sau khi kiểm tra hồ sơ bệnh án, liều dùng bác sĩ cho người bệnh tương đương 1v/ngày (15mg)

+ Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 14 hồ sơ với chi phí 10.717 đồng.

11. Nội dung cảnh báo: Căn cứ vào tờ HDSD, thuốc sử dụng không được nhai bẻ nghiền vì làm mất dạng bào chế đặc biệt (TH_TP26), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 02 hồ sơ với tổng chi phí 4.410 đồng, trong đó:

+ Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 0 hồ sơ

+ Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 02 hồ sơ với chi phí 4.410 đồng.

12. Nội dung cảnh báo: Căn cứ dược thư, tờ HDSD PREGABALIN được chỉ định trong điều trị hỗ trợ trong động kinh cục bộ, điều trị đau do viêm các dây thần kinh ngoại biên, đau do cơ xơ hóa (TH_TP27), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 17 hồ sơ với tổng chi phí 116.176 đồng, trong đó:

+ Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 09 hồ sơ với chi phí 63.222 đồng.

Lý do: Kiểm tra hồ sơ bệnh án, trên toa thuốc chỉ định cho người bệnh vẫn có mã ICD chẩn đoán phù hợp theo quy định.

+ Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 08 hồ sơ với chi phí 52.954 đồng.

13. Nội dung cảnh báo: TH_TP32, cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 350 hồ sơ với tổng chi phí 35.315.280 đồng, trong đó:

+ Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 350 hồ sơ với chi phí 35.315.280 đồng.

Lý do: Theo tờ hướng dẫn sử dụng thuốc, thuốc được chỉ định cho những trường hợp bệnh nhân với chẩn đoán Điều trị suy tĩnh mạch mạn (Đính kèm tờ hướng dẫn sử dụng thuốc).

+ Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 0 hồ sơ.

14. Nội dung cảnh báo: Thanh toán tiền khám bệnh đối với người bệnh khám bệnh và vào điều trị nội trú tại khoa cấp cứu, không đúng quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 22/2023/TT-BYT (KT223), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 01 hồ sơ với tổng chi phí 36.000 đồng, trong đó:

+ Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 0 hồ sơ.

+ Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 01 hồ sơ với chi phí 36.000 đồng.

15. Nội dung cảnh báo: Thanh toán dịch vụ “Vận động trị liệu hô hấp” đối với người bệnh không mắc bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính, bệnh lý phổi mãn tính khác giai đoạn ổn định (KT47), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 02 hồ sơ với tổng chi phí 131.600 đồng, trong đó:

+ Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 0 hồ sơ.

+ Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 02 hồ sơ với chi phí 131.600 đồng.

16. Nội dung cảnh báo: Thanh toán DV Nội soi có sinh thiết (Nội soi thực quản dạ dày tá tràng, nội soi ổ bụng, ...) nhưng không làm xét nghiệm giải phẫu mô bệnh học, điều chỉnh về mức giá của các DV nội soi không sinh thiết (KT64), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 02 hồ sơ với tổng chi phí 210.060 đồng, trong đó:
- + Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 02 hồ sơ với chi phí 210.060 đồng.

Lý do: Sau khi kiểm tra hồ sơ bệnh án, bệnh án thể hiện có thực hiện xét nghiệm giải phẫu mô bệnh học.

- + Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 0 hồ sơ.

17. Nội dung cảnh báo: Chỉ định dịch vụ Nội soi thực quản, dạ dày, tá tràng đối với bệnh nhân chẩn đoán suy tim, không đúng quy định tại Quyết định số 3805/QĐ-BYT (KT84), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 03 hồ sơ với tổng chi phí 663.600 đồng, trong đó:
- + Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 03 hồ sơ với chi phí 663.600 đồng.

Lý do: Kiểm tra hồ sơ bệnh án, bệnh nhân ở trường hợp theo dõi suy tim. Chưa có chẩn đoán khẳng định suy tim, nên trường hợp này vẫn chỉ định cho người bệnh thực hiện dịch vụ Nội soi thực quản, dạ dày, tá tràng.

- + Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 0 hồ sơ.

18. Nội dung cảnh báo: Thanh toán dịch vụ "Hút đờm qua ống nội khí quản/canunyn mở khí quản bằng ống thông kín (có thở máy) khi người bệnh có thở máy" do đó không thanh toán đối với người bệnh không sử dụng DVKT thở máy (KT166), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 01 hồ sơ với tổng chi phí 373.600 đồng, trong đó:
- + Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 01 hồ sơ với chi phí 373.600 đồng.

Lý do: Hồ sơ bệnh án người bệnh thể hiện bệnh nhân có thực hiện dịch vụ kỹ thuật thở máy.

- + Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 0 hồ sơ.

19. Nội dung cảnh báo: VT_Khongthuocciemtruyen, cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 1.972 hồ sơ với tổng chi phí 13.594.569 đồng, trong đó:
- + Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 1.972 hồ sơ với chi phí 13.594.569 đồng.

Lý do: Trường hợp người bệnh cấp cứu ngay từ đầu vào nên phải thực hiện đặt kim luồn để phục vụ công tác điều trị. Và đồng thời qua kiểm tra hồ sơ bệnh án, các thuốc tiêm/truyền sử dụng cho người bệnh phải thực hiện mua ngoài. Do đó, đơn vị đã sử dụng các vật tư y tế (VTYT) có trong danh mục và thuộc phạm vi được thanh toán cho người bệnh, nhằm bảo đảm người bệnh được sử dụng đầy đủ vật tư cần thiết trong quá trình điều trị và không phải tự mua ngoài.

- + Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 0 hồ sơ.

20. Nội dung cảnh báo: VT_Khongthanhtoanriengchuaganma, cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 1.175 hồ sơ với tổng chi phí 14.380.082 đồng, trong đó:

+ Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 1.160 hồ sơ với chi phí 14.272.504 đồng.

Lý do: Theo thông tư 04/2017/TT-BYT, vật tư y tế này thuộc nhóm được thanh toán riêng và thuộc phạm vi hưởng BHYT.

+ Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 15 hồ sơ với chi phí 107.578 đồng.

21. Nội dung cảnh báo: CHIDINH, cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 169 hồ sơ với tổng chi phí 50.353.691 đồng, trong đó:

+ Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 103 hồ sơ với chi phí 47.122.081 đồng.

Lý do: Thời điểm phát sinh toa thuốc, chỉ định dịch vụ kỹ thuật là trong khoảng thời gian bác sĩ đang chờ kết quả cận lâm sàng hoặc chờ hoàn tất việc kết toa để tiếp tục khám, chữa bệnh cho người bệnh, không phải là thời gian bác sĩ ngừng thực hiện công tác khám, chữa bệnh.

+ Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 66 hồ sơ với chi phí 3.231.610 đồng.

22. Nội dung cảnh báo: Thanh toán hoạt chất Moxifloxacin không đúng với tờ hướng dẫn sử dụng trong hồ sơ đăng ký thuốc đã được Bộ Y tế cấp phép (TH28), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 10 hồ sơ với tổng chi phí 1.713.200 đồng, trong đó:

+ Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 06 hồ sơ với chi phí 1.352.600 đồng.

Lý do: Thuốc có chống chỉ định sử dụng cho phụ nữ đang mang thai. Tuy nhiên, đối với trường hợp người bệnh đã được xác định thai lưu, không còn tình trạng thai đang phát triển, bác sĩ vẫn chỉ định sử dụng thuốc nhằm phục vụ công tác điều trị, xử trí tình trạng bệnh lý của người bệnh. Việc sử dụng thuốc được thực hiện theo tình trạng thực tế và chỉ định chuyên môn của bác sĩ.

+ Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 04 hồ sơ với chi phí 360.600 đồng.

23. Nội dung cảnh báo: Thanh toán thuốc Alphachymotrypsin chỉ định sử dụng không đúng quy định Thông tư số 20/2022/TT-BYT (TH32), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 183 hồ sơ với tổng chi phí 549.960 đồng, trong đó:

+ Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 183 hồ sơ với chi phí 549.960 đồng.

Lý do: Căn cứ Thông tư số 20/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022, điều kiện thanh toán thuốc Alphachymotrypsin Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán trong điều trị phù nề sau phẫu thuật, chấn thương, bỏng. Qua rà soát lại các hồ sơ bệnh án thuộc diện cảnh báo, đơn vị nhận thấy các trường hợp đều có ghi nhận tình trạng chấn thương hoặc đang trong quá trình điều trị sau phẫu thuật (hậu phẫu). Do đó, việc bác sĩ chỉ định sử dụng thuốc Alphachymotrypsin là phù hợp với tình trạng bệnh lý và mục đích điều trị của người bệnh, thuộc điều kiện thanh toán theo quy định.

+ Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 0 hồ sơ.

24. Nội dung cảnh báo: Thanh toán thuốc có hoạt chất Sylimarín (mã thuốc 40.751): thuốc Silygamma, Carsil 90mg, Fynkhepar không đúng với tờ hướng dẫn sử dụng trong hồ sơ đăng ký thuốc đã được Bộ Y tế cấp phép (TH65), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 21 hồ sơ với tổng chi phí 3.652.040 đồng, trong đó:
- + Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 7 hồ sơ với chi phí 2.377.340 đồng.

Lý do: Sau khi kiểm tra hồ sơ bệnh án, trên toa thuốc chỉ định cho người bệnh có mã ICD phù hợp theo hướng dẫn sử dụng thuốc.

- + Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 14 hồ sơ với chi phí 1.274.700 đồng.

25. Nội dung cảnh báo: Thanh toán các thuốc chứa hoạt chất Omeprazol; Esomeprazol; Pantoprazol; Rabeprazol không đúng các trường hợp quy định Phụ lục I Thông tư số 20/2022/TT-BYT (TH72), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 23 hồ sơ với tổng chi phí 280.140 đồng, trong đó:
- + Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 5 hồ sơ với chi phí 247.380 đồng.

Lý do: Kiểm tra hồ sơ BA, trên phiếu chỉ định thuốc cho người bệnh có mã ICD phù hợp theo quy định.

- + Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 18 hồ sơ với chi phí 32.760 đồng.

26. Nội dung cảnh báo: Thanh toán thuốc Diclofenac không đúng điều kiện chỉ định theo nội dung tại Phụ lục III Công văn số 5749/QLD-ĐK ngày 27/4/2017 của Cục Quản lý Dược về cập nhật hướng dẫn sử dụng (TH97), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 01 hồ sơ với tổng chi phí 20.862 đồng, trong đó:
- + Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 0 hồ sơ.
- + Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 01 hồ sơ với chi phí 20.862 đồng.

27. Nội dung cảnh báo: thực hiện y lệnh, cụ thể:

- Tổng số hồ sơ cảnh báo: 286 hồ sơ với tổng chi phí 12.222.460 đồng, trong đó:
- + Cơ sở không chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 257 hồ sơ với chi phí 11.176.620 đồng.

Lý do: Thời điểm phát sinh toa thuốc, chỉ định dịch vụ kỹ thuật là trong khoảng thời gian bác sĩ đang chờ kết quả cận lâm sàng hoặc chờ hoàn tất việc kết toa để tiếp tục thực hiện các y lệnh cho người bệnh, không phải là thời gian bác sĩ ngừng thực hiện công tác khám, chữa bệnh.

- + Cơ sở chấp nhận giảm trừ theo BHTT với số hồ sơ: 29 hồ sơ với chi phí 1.045.840 đồng.

Từ các nội dung 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26 và 27 ở trên Trung tâm Y tế khu vực Thuận An có tổng cộng 4.661 hồ sơ với tổng chi phí 143.972.296 đồng. Trong đó có 4.108 hồ sơ không chấp nhận thực hiện giảm trừ với tổng chi phí 130.012.305 đồng và 553 hồ sơ chấp nhận giảm trừ với tổng chi phí 13.959.991 đồng.

Trên đây là kết quả rà soát theo Công văn số 2980/BHXXH-GĐBHYYT ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu. Trung tâm Y tế khu vực Thuận An kính đề nghị Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu xem xét, chấp nhận thanh toán chi phí đối với các hồ sơ nêu trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ;
- Lưu: VT; P. KHN.



Lương Thiện Tích

PHÒNG GIÁM ĐỐC



Phòng Cảnh Sát